TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KIÊN LƯƠNG** **TỈNH KIÊN GIANG** Số: 116/2019/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Kiên Lương, ngày 11 tháng 6 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 122/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị Kim B – sinh năm 1969

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn Th – sinh năm 1966

Đồng địa chỉ: Tổ 13, khu phố K, thị trấn K, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị Kim B và ông Nguyễn Văn Th

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 02 người con chung Nguyễn Thị Bích Ph – sinh năm 1986 và Nguyễn Thị Bích L – sinh năm 1987. Các con đã trưởng thành, không bị hạn chế về năng lực hành vi dân sự, không yêu cầu xem xét nên miễn xét.

Về tài sản chung: Đình chỉ phần yêu cầu chia tài sản chung vì nguyên đơn bà Kim B có đơn xin rút lại toàn bộ phần yêu cầu khởi kiện về chia tài sản chung và trả lại tiền tạm ứng án phí cho bà Kim B.

Về công nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Án phí HNGĐ-ST là 150.000đ, mỗi người phải chịu ½. Bà Lê Thị Kim B tự nguyện nộp hết tạm ứng án phí và được khấu trừ vào án phí tạm nộp số tiền 2.800.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004393 ngày 17/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K. Hoàn trả lại cho bà Lê Thị Kim B số tiền 2.650.000đ (Hai triệu, sáu trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, b v và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Cao Thị Mai